

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 153/2022/HSST
Ngày 07-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Đức

2. Bà Bùi Phương Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2022/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Lại Văn N, sinh ngày 06/02/1990 tại T; Nơi cư trú: thôn N1, xã V, huyện K, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lại Văn V1 và bà Nguyễn Thị U; Có vợ là Nguyễn Thị Ngọc B và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 210/2012/HSST ngày 17/12/2012 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T và Bản án số 08/2013/HSPT ngày 28/02/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt Lại Văn N 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2012, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2014, án phí sơ thẩm, phúc thẩm và khoản thu lợi bất chính nộp sung công đã thi hành xong ngày 02/7/2013. Về khoản tiền 1.200.000 đồng bồi thường cho anh Nguyễn Thanh H qua xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh T thể hiện đến nay anh H không có đơn yêu cầu thi hành án, thời hạn yêu cầu thi hành án đã hết; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4264/QĐ/XPHC ngày 26/9/2017 của Công an huyện V2, tỉnh T hình thức phạt

tiền về hành vi trộm cắp tài sản, sử dụng vũ khí, công cụ trái phép của Lại Văn N. Đến nay N chưa nộp tiền nhưng đã hết thời hiệu thi hành. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2022 chuyển tạm giam ngày 04/8/2022. Trích xuất, Có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1962; Trú tại: thôn N1, xã V, huyện K, tỉnh T (vắng mặt)

** Người chứng kiến:*

- Anh Lê Thanh T1, sinh năm 1970;

Trú tại: Số nhà 08, đường P, tổ 18, phường Q, thành phố T, tỉnh T (vắng mặt)

- Anh Trịnh Quốc T2, sinh năm 1986;

Trú tại: Số nhà 37, ngõ 417, đường L, tổ 14, phường K1, thành phố T, tỉnh T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01/8/2022, Lại Văn N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen đeo biển số 17B7-381.12 đi từ nhà đến khu vực đường P, tổ 06, phường Q, thành phố T, tỉnh T với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi N gặp và mua của một người nam giới khoảng 20 tuổi, không biết tên và địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói ma túy (Heroine) được gói bằng giấy bạc màu trắng. N cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Đến 08 giờ 45 phút cùng ngày N đi đến khu vực trước cửa số nhà 04, ngõ 523, đường N2, tổ 12, phường T3, thành phố T, tỉnh T thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Lê Thanh T1 và anh Trịnh Quốc T2, N tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng và khai nhận đó là ma túy (Heroine) của N mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác mở kiểm tra thấy bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục đã gói lại cho vào trong phong bì giấy kín trên mép dán có chữ ký của N và những người chứng kiến. Sau đó tổ công tác yêu cầu N đưa phương tiện và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường T3, thành phố T, tỉnh T để làm việc. Tại đây kiểm tra người N thu tại túi quần bên phải của N đang mặc 01 điện thoại di động TECNO, màu xanh-đen. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 305/KL- KTHS (MT) ngày 02/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Mẫu vật quản lý của*

Lại Văn N gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1451 gam”

Tại bản Cáo trạng số 167/CT-VKSTP ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố Lại Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận Kiểm sát viên luận tội bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lại Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lại Văn N mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 305/KL- KTHS (MT); Trả lại cho bà Nguyễn Thị U 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 17B7-381.12; Trả lại cho Lại Văn N 01 điện thoại di động TECNO màu xanh, đen đã cũ.

Tại phiên tòa, Lại Văn N đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã mô tả và không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Khi trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Lê Thanh T1 và anh Trịnh Quốc T2 được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Thái Bình lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 01/8/2022, biên bản niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 305/KL-KTHS (MT) ngày 02/8/2022 cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu

thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 08 giờ 45 phút ngày 01/8/2022, tại khu vực trước cửa sổ nhà 04, ngõ 523, đường N2, tổ 12, phường T3, thành phố T, tỉnh T, Lại Văn N tàng trữ trái phép trên người 0,1451 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của Lại Văn N đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a).....

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam*”.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của vụ án thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với công cuộc đấu tranh của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội nên tính chất vụ án là nghiêm trọng, cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo đã 01 lần bị kết án và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa nhưng xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng, bản thân không có việc làm và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người nam giới khoảng 20 tuổi không biết tên, địa chỉ, tại đường P, tổ 06, phường Q, thành

phố T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ hoàn lại sau giám định là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy. Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 17B7-381.12 là tài sản của bà Nguyễn Thị U (mẹ đẻ N), ngày 01/8/2022 N hỏi mượn bà U chiếc xe trên để đi công việc, nên bà U không biết N sử dụng để đi mua ma túy nên trả lại cho bà U là phù hợp. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu TECNO màu xanh - đen cơ quan điều tra quản lý của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Lại Văn N là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lại Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lại Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/8/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu 0,1181gam mẫu vật hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 305/KL- KTHS (MT) để tiêu hủy.

3.2. Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 17B7-381.12 cho bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1962, Trú tại thôn N1, xã V, huyện K, tỉnh T.

3.3. Trả lại cho bị cáo Lại Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO màu xanh - đen, đã cũ.

(Vật chứng và tài sản đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình quản lý có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Lại Văn N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lại Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/11/2022. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Bình.
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP. Thái Bình;
- CQTHAHS Công an TP. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Sơn